

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2020

Số ~~47~~ 47-QĐ/ĐU

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận đánh giá chất lượng chi bộ và đảng viên năm 2019

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Căn cứ Hướng dẫn số 05-HD/ĐUK, ngày 12/12/2019 của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối về một số nội dung kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp năm 2019;
- Căn cứ Kế hoạch số 73-KH/ĐU, ngày 13/12/2019 của Đảng ủy trường về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chi bộ, đảng viên năm 2019;
- Căn cứ kết luận Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ ngày 10/01/2020;
- Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy,

BAN CHẤP HÀNH QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: - Công nhận **05** chi bộ đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2019.

- Công nhận **23** chi bộ đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” năm 2019.

- Công nhận **02** chi bộ đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” năm 2019.

Điều 2: - Công nhận **74** đảng viên đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” năm 2019.

- Công nhận **438** đảng viên đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” năm 2019.

- Công nhận **09** đảng viên đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” năm 2019.

(Các danh sách đính kèm)

Điều 3: Văn phòng Đảng ủy, các chi bộ trực thuộc và đảng viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- ĐUK: BTV, BTC (để báo cáo),
- Như điều 3,
- Lưu VPĐU.

T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ



Lê Hiếu Giang

*

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2020

DANH SÁCH

Chi bộ đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”
(Theo quyết định số 647-QĐ/ĐU ngày 10 tháng 01 năm 2020)

TT	Chi bộ	Đơn vị	Ghi chú
1.	04	- Khoa Cơ khí Chế tạo Máy	
2.	07	- Phòng Tuyển sinh & Công tác Sinh viên - Phòng Truyền thông	
3.	08	- Khoa Điện – Điện tử	
4.	19	- Sinh viên 2	
5.	25	- Sinh viên 5	

Danh sách có 05 chi bộ./.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2020

DANH SÁCH

Chi bộ đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”
(Theo quyết định số 64/QĐ/ĐU ngày 10 tháng 01 năm 2020)

STT	Chi bộ	Đơn vị	Ghi chú
1.	01	- Phòng Đào tạo Không chính quy - Phòng Đào tạo	
2.	02	- Phòng Quản trị cơ sở vật chất - Bộ phận Quản lý hồ sơ dự án	
3.	03	- Phòng Tổ chức Hành Chính	
4.	05	- Viện Sư phạm Kỹ thuật	
5.	06	- Khoa CN Hóa học & Thực phẩm	
6.	09	- Khoa Lý luận Chính trị - TT Giáo dục Thể chất & Quốc phòng	
7.	10	- Phòng Kế hoạch Tài chính	
8.	11	- Khoa Xây dựng - Khoa CN In & Truyền thông	
9.	12	- Khoa Cơ khí Động lực	
10.	13	- Phòng Quan hệ Doanh nghiệp - TT Dịch vụ Sinh viên	
11.	15	- Phòng Khoa học Công nghệ - Quan hệ Quốc tế - Phòng Đảm bảo Chất lượng - TT Hợp tác Đào tạo Quốc tế	
12.	16	- Khoa Khoa học Ứng dụng	
13.	17	- Sinh viên 1	
14.	18	- Khoa Công nghệ Thông tin - TT Công nghệ phần mềm	
15.	20	- Khoa Kinh tế	
16.	21	- Sinh viên 3	
17.	22	- Sinh viên 4	
18.	24	- Khoa CN May và Thời trang	



19.	26	- Thư viện - Trạm y tế	
20.	27	- Phòng Thiết bị Vật tư	
21.	28	- Khoa Ngoại ngữ	
22.	29	- Ban Quản lý Ký túc xá	
23.	30	- Sinh viên 6	

Danh sách có 25 chi bộ. /.

Nguyễn

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2020

DANH SÁCH

Chi bộ đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ”
(Theo quyết định số 64/QĐ/ĐU ngày 10 tháng 01 năm 2020)

TT	Chi bộ	Đơn vị	Ghi chú
1.	14	- Phòng Thanh tra Giáo dục - Khoa Sáng tạo và Khởi nghiệp - TT Thông tin Máy tính - TT Dạy học số	
2.	23	- Khoa Đào tạo Chất lượng cao	

Danh sách có 02 chi bộ ./.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2020

DANH SÁCH

Đảng viên đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”
(Theo quyết định số 47-QĐ/ĐU ngày 10 tháng 01 năm 2020)

STT	Chi bộ	Họ và tên	Ghi chú
1	1	Lê Hiếu Giang	
2	1	Phan Đức Hùng	
3	1	Nguyễn Thị Kim Cúc	
4	2	Nguyễn Thành An	
5	3	Lê Phan Nhật Hằng	
6	3	Nguyễn Thanh Phong	
7	3	Phan Thị Thanh Tùng	
8	3	Phạm Thị Hoa	
9	4	Nguyễn Trường Thịnh	
10	4	Nguyễn Văn Mang	
11	4	Hoàng Văn Hường	
12	4	Tưởng Phước Thọ	
13	4	Trần Ngọc Đảm	
14	7	Lê Việt Tiên	
15	7	Hoàng Thị Hằng	
16	7	Lê Phạm Việt Anh Thư	
17	8	Nguyễn Minh Tâm	
18	8	Trương Đình Nhơn	
19	8	Lê Mỹ Hà	
20	8	Nguyễn Thanh Hải	
21	8	Nguyễn Đình Phú	
22	9	Đỗ Hoàng Long	



23	9	Trần Phong Vinh	
24	9	Đặng Thị Minh Tuấn	
25	11	Châu Đình Thành	
26	11	Phạm Đức Thiện	
27	11	Hà Duy Khánh	
28	12	Nguyễn Văn Trạng	
29	12	Lê Minh Nhựt	
30	12	Lý Vĩnh Đạt	
31	13	Đường Minh Hiếu	
32	13	Nguyễn Phương Thúy	
33	15	Ngô Văn Thuyên	
34	15	Phan Thị Thu Thủy	
35	15	Nguyễn Đăng Nam	
36	16	Lê Công Nhân	
37	16	Trần Thiện Huân	
38	18	Nguyễn Thị Thanh Vân	
39	20	Trần Đăng Thịnh	
40	20	Hồ Thị Hồng Xuyên	
41	23	Lê Thanh Phúc	
42	23	Nguyễn Thị Bích Hồng	
43	23	Nguyễn Đăng Quang	
44	23	Trương Thành Công	
45	24	Nguyễn Tuấn Anh	
46	26	Trần Thị Thanh Thủy	
47	26	Võ Thị Phụng	
48	27	Phan Nguyễn Quý Tâm	
49	29	Nguyễn Thanh Giang	
50	SV1	Nguyễn Đoàn Xuân Trường	
51	SV1	Nguyễn Nhựt Phi Long	

52	SV1	Lê Nhựt Duy	
53	SV1	Hồ Khắc Duy	
54	SV1	Phạm Ngọc Hiếu	
55	SV2	Lê Xuân Thân	
56	SV2	Nguyễn Hà Trang	
57	SV2	Ngô Thị Diễm Trinh	
58	SV2	Châu Thị Mỹ Thuyền	
59	SV3	Lê Phú Hiếu	
60	SV3	Lê Tiên Sĩ	
61	SV3	Nguyễn Thùy Dương	
62	SV4	Nguyễn Thế Bảo	
63	SV5	Võ Thị Diễm Sương	
64	SV5	Nguyễn Thiện Dinh	
65	SV5	Lê Nhựt Quang	
66	SV5	Nguyễn Hoàng Thùy Tiên	
67	SV5	Lê Nguyễn Thanh Duy	
68	SV6	Lê Chung Anh	
69	SV6	Phan Công Đức	
70	SV7	Võ Tấn Tài	
71	SV7	Đặng Thành Trí	
72	SV7	Huỳnh Thanh Bắc	
73	SV7	Lê Huỳnh Trung	
74	SV7	Phan Đoàn Tiến Bình	

Danh sách có 74 đảng viên ./.



NV
 GUY
 ĐẠI
 KỸ T
 CHỈ M
 CAO BÀ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2020

DANH SÁCH

Đảng viên đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”
(Theo quyết định số 64^Y-QĐ/ĐU ngày 10 tháng 01 năm 2020)

STT	Chi bộ	Họ và tên		Ghi chú
1	1	Quách Thanh	Hải	
2	1	Nguyễn Thị Thanh	Phượng	
3	1	Huỳnh Tôn	Nghĩa	
4	1	Phạm Thị Thu	Sương	
5	1	Lương Ngọc	Thảo	
6	1	Châu Thị	Trân	
7	1	Lê Thị Vân	Anh	
8	1	Nguyễn Thị Như	Ngọc	
9	2	Nguyễn Tấn	Quốc	
10	2	Phạm Minh	Đăng	
11	2	Hồ Thành	Công	
12	2	Trần Thị Thu	Hiền	
13	2	Phương Thế	Lân	
14	2	Thái Lương	Thụ	
15	2	Huỳnh Đình	Giao	
16	3	Trương Vĩnh	An	
17	3	Nguyễn Thị Phương	Hoa	
18	3	Võ Thị Thanh	Xuân	
19	3	Nguyễn Ngọc Bảo	Tịnh	
20	3	Đậu Hữu	Hoạt	
21	3	Nguyễn Thị Hoài	Thu	
22	3	Ngô Kim	Vĩ	
23	3	Nguyễn Quốc	Khải	
24	3	Võ Như	Thành	
25	3	Trần Trọng	Bình	
26	3	Nguyễn Thị Lại	Giang	
27	3	Đỗ Thị	Hiếu	

28	3	Nguyễn Cao	Toản	
29	3	Hồ Ngọc	Minh	
30	3	Phùng Gia	Bạo	
31	3	Nguyễn Văn	Hiệp	
32	3	Đinh Thị Khánh	Linh	
33	3	Nguyễn Hoàng	Vũ	
34	4	Quách Văn	Thiêm	
35	4	Dương Văn	Linh	
36	4	Nguyễn Hương	Dương	
37	4	Phan Minh	Thanh	
38	4	Dương Đăng	Danh	
39	4	Hồ Sĩ	Hùng	
40	4	Đặng Thiện	Ngôn	
41	4	Hồ Ngọc	Bốn	
42	4	Phạm Văn	Giấy	
43	4	Trương Nguyễn Luân	Vũ	
44	4	Phạm Thị Hồng	Nga	
45	4	Hoàng Trọng	Nghĩa	
46	4	Dương Thị Vân	Anh	
47	4	Hoàng Trà	Hương	
48	4	Lê	Linh	
49	4	Trần Chí	Thiên	
50	4	Tạ Nguyễn Minh	Đức	
51	4	Nguyễn Xuân	Quang	
52	4	Nguyễn Quang	Hiền	
53	4	Nguyễn Khắc	Nhàn	
54	4	Hồ Xuân	Thành	
55	4	Võ Minh	Tâm	
56	4	Lê Minh	Tài	
57	4	Nguyễn Phi	Trung	
58	4	Đinh Nhật	Huy	
59	4	Nguyễn Ngọc	Phương	
60	4	Nguyễn Tiến	Dũng	
61	4	Trần Ngọc	Hữu	
62	5	Bùi Văn	Hồng	
63	5	Nguyễn Văn	Tuấn	

64	5	Nguyễn Ngọc	Phương	
65	5	Phan Kim	Thành	
66	5	Đặng Văn	Thành	
67	5	Võ Thị Ngọc	Lan	
68	5	Phan	Long	
69	5	Nguyễn Như	Khương	
70	5	Hoàng	Anh	
71	5	Đặng Thị Diệu	Hiền	
72	5	Võ Đình	Dương	
73	5	Bùi Văn	Tham	
74	5	Trần Văn	Sỹ	
75	5	Nguyễn Minh	Khánh	
76	5	Đỗ Hồng	Thủy	
77	6	Võ Thị	Ngà	
78	6	Nguyễn Đặng Mỹ	Duyên	
79	6	Nguyễn Tiến	Lực	
80	6	Phạm Thị	Hoàn	
81	6	Hoàng Thị Tuyết	Nhung	
82	6	Tổng Thị	Tân	
83	6	Trịnh Khánh	Sơn	
84	6	Nguyễn Quang	Duy	
85	7	Trần Thanh	Thường	
86	7	Lê Thanh	Hữu	
87	7	Đặng Hữu	Khanh	
88	7	Lê Quang	Bình	
89	7	Trương Thị Kim	Ngân	
90	7	Nguyễn Nam	Thắng	
91	7	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	
92	7	Nguyễn Hữu	Tùng	
93	7	Phan Nguyễn Duy	An	
94	7	Phạm Thị Như	Quỳnh	
95	8	Huỳnh Thị Ngọc	Thường	
96	8	Phạm Xuân	Hồ	
97	8	Phạm Hồng	Liên	
98	8	Bùi Thuận	Ninh	
99	8	Hoàng Ngọc	Văn	

100	8	Lê Công	Thành	
101	8	Trần Thu	Hà	
102	8	Trương Ngọc	Anh	
103	8	Nguyễn Nhân	Bồn	
104	8	Nguyễn Tấn	Đời	
105	8	Trần Đức	Lợi	
106	8	Lê Hoàng	Minh	
107	8	Trương Văn	Hiền	
108	8	Huỳnh Thị Thu	Hiền	
109	8	Nguyễn Duy	Thảo	
110	8	Trương Việt	Anh	
111	8	Nguyễn Ngọc	Âu	
112	8	Lê Minh	Thành	
113	8	Nguyễn Thị	Lưỡng	
114	8	Nguyễn Ngọc	Hùng	
115	8	Phù Thị Ngọc	Hiếu	
116	8	Đặng Phước Hải	Trang	
117	8	Võ Minh	Huân	
118	8	Nguyễn Phan	Thanh	
119	8	Tạ Văn	Phương	
120	8	Võ Đức	Dũng	
121	8	Phạm Ngọc	Son	
122	8	Nguyễn Thanh	Nghĩa	
123	8	Nguyễn Tử	Đức	
124	8	Võ Viết	Cường	
125	8	Đặng Xuân	Ba	
126	8	Ngô Bá	Việt	
127	9	Đoàn Đức	Hiếu	
128	9	Thái Ngọc	Tăng	
129	9	Đinh Huy	Nhân	
130	9	Trần Tuấn	Phát	
131	9	Nguyễn Đình	Cả	
132	9	Nguyễn Văn	Quận	
133	9	Trương Thị Mỹ	Châu	
134	9	Nguyễn Thị Tuyết	Nga	
135	9	Lê Quang	Chung	

136	9	Nguyễn Thị	Phượng	
137	9	Phùng Thế	Anh	
138	9	Trần Ngọc	Chung	
139	9	Phạm Đức	Hậu	
140	9	Nguyễn Thị Như	Thúy	
141	9	Võ Thị Mỹ	Hương	
142	10	Đỗ Văn	Dũng	
143	10	Nguyễn Hùng	Thái	
144	10	Bùi Thị Thu	Ba	
145	10	Hoàng Thị Lan	Hương	
146	10	Đặng Hoàng Kim	Lên	
147	10	Cao Thị Thanh	Thảo	
148	10	Trần Thị	Thanh	
149	10	Trần Thị Ngọc	Trâm	
150	10	Nguyễn Thị Thanh	Sang	
151	11	Nguyễn Trung	Kiên	
152	11	Lê Trung	Kiên	
153	11	Lê Thanh	Phong	
154	11	Nguyễn Hoài	Son	
155	11	Nguyễn Văn	Hậu	
156	11	Nguyễn Hoàng	Châu	
157	11	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	
158	11	Phan Đức	Huỳnh	
159	11	Nguyễn Minh	Đức	
160	11	Phạm Tấn	Hùng	
161	11	Lê Anh	Thắng	
162	11	Trần Văn	Tiếng	
163	11	Lê Phương	Bình	
164	11	Đào Duy	Kiên	
165	11	Nguyễn Thanh	Hưng	
166	11	Đỗ Xuân	Son	
167	12	Đỗ Quốc	Ấm	
168	12	Lê Kim	Dưỡng	
169	12	Lâm Mai	Long	
170	12	Nguyễn Văn	Thịnh	
171	12	Nguyễn Văn	Toàn	



172	12	Võ Xuân	Thành	
173	12	Nguyễn	Kim	
174	12	Nguyễn Tấn	Lộc	
175	12	Nguyễn Lê Hồng	Son	
176	12	Lại Hoài	Nam	
177	12	Vũ Đình	Huấn	
178	12	Thái Huy	Phát	
179	12	Huỳnh Quốc	Việt	
180	12	Nguyễn Tấn	Ngọc	
181	12	Nguyễn Thành	Tuyên	
182	13	Trương Thị	Hiền	
183	13	Lê Thị Hải	Lý	
184	13	Hồ Thị Ánh	Tuyết	
185	13	Phùng Thị Phương	Loan	
186	13	Trần Thị Thu	Huyền	
187	13	Nguyễn Thị	Thủy	
188	13	Ngô Thị Phương	Dân	
189	13	Đặng Thị	Thắm	
190	13	Phạm Hữu	Thái	
191	14	Đồng Sĩ	Linh	
192	14	Nguyễn Đức	Vượng	
193	14	Nguyễn	Hà	
194	14	Nguyễn Quốc	Khánh	
195	14	Lưu Hải	Nam	
196	14	Huỳnh Nguyên	Chính	
197	14	Trần Thị Quỳnh	Như	
198	14	Trần Kim	Toại	
199	14	Nguyễn Thị Phương	Nam	
200	15	Nguyễn	Thới	
201	15	Phùng Phương Thu	Thủy	
202	15	Đình Thành	Ngân	
203	15	Đỗ Thành	Trung	
204	15	Nguyễn Thị	Nga	
205	15	Châu Ngọc	Thìn	
206	15	Phạm Huy	Tuân	
207	16	Đỗ Quang	Bình	

208	16	Lê Thị	Diễn	
209	16	Bành Đức	Dũng	
210	16	Phạm Văn	Hiên	
211	16	Nguyễn Văn	Toản	
212	16	Lê Sơn	Hải	
213	16	Hoàng Thị Minh	Thảo	
214	16	Bùi Tấn	Phúc	
215	16	Nguyễn Quang	Huy	
216	16	Huỳnh Hoàng	Trung	
217	16	Lưu Việt	Hùng	
218	16	Nguyễn Hồng	Nhung	
219	18	Nguyễn Minh	Đạo	
220	18	Nguyễn Hữu	Trung	
221	18	Mai Tuấn	Khôi	
222	18	Trần Công	Tú	
223	18	Lê Văn	Vinh	
224	20	Nguyễn Thị Thu	Hồng	
225	20	Nguyễn Thị Thanh	Vân	
226	20	Nguyễn Thị Châu	Long	
227	20	Đào Thị Kim	Yến	
228	20	Phan Thị Thanh	Hiên	
229	20	Võ Thị Xuân	Hạnh	
230	20	Nguyễn Phan Như	Ngọc	
231	23	Dương Tuấn	Tùng	
232	23	Nguyễn Văn Long	Giang	
233	23	Nguyễn Ngọc	Bích	
234	23	Trần Thanh	Hà	
235	23	Đoàn Tất	Linh	
236	23	Nguyễn Mỹ	Linh	
237	23	Lê Thị Thu	Thảo	
238	23	Phạm Sơn	Minh	
239	23	Thái Hoàng	Linh	
240	23	Phạm Bạch	Dương	
241	24	Mai Quỳnh	Trang	
242	24	Tạ Vũ Thục	Oanh	
243	24	Nguyễn Thị	Thúy	

244	24	Phạm Thị	Hưng	
245	24	Trần Thanh	Hương	
246	24	Nguyễn Thị Thanh	Bạch	
247	26	Vũ Trọng	Luật	
248	26	Trần Thị	Ngân	
249	26	Nguyễn Thị Hồng	Nhi	
250	26	Trần Thị Ngọc	Ý	
251	26	Nguyễn Văn	Thủy	
252	26	Bùi Thị	Lan	
253	26	Phạm Thị Ngọc	Anh	
254	27	Nguyễn Bá Trương	Đài	
255	27	Đỗ Văn	Dương	
256	27	Võ Như	Nam	
257	27	Từ Thị Thanh	Thủy	
258	27	Lê Minh	Hoàng	
259	27	Nguyễn Thị Mai	Ly	
260	27	Phạm Quốc	Huy	
261	28	Lê Phương	Anh	
262	28	Trần Hoàng	Linh	
263	28	Huỳnh Hạnh	Dung	
264	28	Nguyễn Trung	Hiếu	
265	29	Hồ Anh	Kiệt	
266	29	Mai Văn	Dũng	
267	29	Lâm Châu Vương	Vũ	
268	29	Bạch Văn	Nhiều	
269	29	Phạm Thị Diệu	Phước	
270	29	Cao Thị	Hoài	
271	SV1	Nguyễn Thanh	Tân	
272	SV1	Nguyễn Sỹ Bảo	Anh	
273	SV1	Lê Thanh	Bình	
274	SV1	Trần Tấn	Ban	
275	SV1	Dương Văn	Chín	
276	SV1	Lưu Tiến	Đạt	
277	SV1	Đường Hùng	Dũng	
278	SV1	Trần Duy	Hiếu	
279	SV1	Lê Hồng	Hiệu	

280	SV1	Bùi Duy	Hưởng	
281	SV1	Trương Trung	Huy	
282	SV1	Vũ Công	Huy	
283	SV1	Trịnh Đăng	Khoa	
284	SV1	Đặng Đình	Lệ	
285	SV1	Nguyễn Thị Thùy	Linh	
286	SV1	Nguyễn Minh	Nghĩa	
287	SV1	Trần Minh	Nhi	
288	SV1	Ngô Quốc	Phi	
289	SV1	Nguyễn Hữu	Phong	
290	SV1	Nguyễn Văn	Phúc	
291	SV1	Nguyễn Văn	Phước	
292	SV1	Lê Hoàng	Quy	
293	SV1	Phạm Tấn	Thành	
294	SV1	Trần Tuấn	Vũ	
295	SV1	Phạm Gia	Vũ	
296	SV2	Đặng Thị	Rốp	
297	SV2	Đinh Thị Phương	Yến	
298	SV2	Đỗ Văn	Thao	
299	SV2	Đoàn Anh	Tuấn	
300	SV2	Hồ Thành	Nguyên	
301	SV2	Huỳnh Nguyễn Thúy	Hồng	
302	SV2	Lê Ngọc	Thiện	
303	SV2	Lê Thị	Mẫn	
304	SV2	Mai Trọng	Tuân	
305	SV2	Nguyễn Anh	Tuấn	
306	SV2	Nguyễn Thị Bảo	Châu	
307	SV2	Nguyễn Thị Bích	Ngọc	
308	SV2	Nguyễn Thị Mỹ	Thoa	
309	SV2	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	
310	SV2	Nguyễn Văn	Tiến	
311	SV2	Phạm Thị	Bình	
312	SV2	Phan Phụng Kiều	Tiên	
313	SV2	Phan Trần Bảo	Long	
314	SV2	Võ Thị	Hạnh	
315	SV2	Võ Thị Ngọc	Nhi	



316	SV2	Võ Thị Phương	Ý	
317	SV2	Võ Thị Phụng	Hằng	
318	SV2	Võ Thị Thanh	Hằng	
319	SV2	Nguyễn Thị	Thảo	
320	SV3	Phạm Văn	Khoa	
321	SV3	Phạm Vương Hoàng	Nhật	
322	SV3	Hồ Đức	Anh	
323	SV3	Lê Long	Đỉnh	
324	SV3	Chung Thị Diệu	Hiền	
325	SV3	Lê Thanh	Hồ	
326	SV3	Nguyễn Văn A	Khia	
327	SV3	Hồ Nguyễn Khánh	Lin	
328	SV3	Nguyễn Tấn	Lợi	
329	SV3	Trần Trung	Nam	
330	SV3	Nguyễn Văn	Nam	
331	SV3	Trần Thị	Nga	
332	SV3	Nguyễn Hữu	Nghị	
333	SV3	Nguyễn Hồng	Phước	
334	SV3	Bùi Minh	Quang	
335	SV3	Trịnh Quốc	Thanh	
336	SV3	Nguyễn Phú	Thông	
337	SV3	Lê Kim	Tĩnh	
338	SV3	Hồ Kiện	Toàn	
339	SV3	Nguyễn Thị Minh	Trang	
340	SV3	Trần Văn	Trung	
341	SV3	Nguyễn Thị Khánh	Tuyền	
342	SV3	Lê Trần Quang	Vũ	
343	SV3	Nguyễn Khai	Vỹ	
344	SV4	Đặng Bá	Ngoạn	
345	SV4	Nguyễn Hữu	Ánh	
346	SV4	Võ Quốc	Bảo	
347	SV4	Trần Nguyễn Thành	Công	
348	SV4	Đoàn Trung	Hậu	
349	SV4	Cao Ngọc	Hiếu	
350	SV4	Phạm Thanh	Hoài	
351	SV4	Phan Thị	Liên	

352	SV4	Trần Thị	Liên	
353	SV4	Cao Thị Hồng	Liên	
354	SV4	Nguyễn Chí	Linh	
355	SV4	Bùi Nguyễn Trọng	Nghĩa	
356	SV4	Bùi Minh	Quân	
357	SV4	Tô Ngọc	Quý	
358	SV4	Nguyễn Trọng	Tài	
359	SV4	Cao Xuân	Thân	
360	SV4	Đào Văn	Thắng	
361	SV4	Nguyễn Ngọc	Tiến	
362	SV4	Âu Dương Tuấn	Toàn	
363	SV4	Lưu Phước	Toàn	
364	SV4	Lê Văn	Triệu	
365	SV4	Nguyễn Trần Bảo	Uyên	
366	SV4	Nguyễn Thị Hồng	Vân	
367	SV5	Phan Văn	Đức	
368	SV5	Nguyễn Minh	Hải	
369	SV5	Đặng Thị Ngọc	Hân	
370	SV5	Viên Gia	Hân	
371	SV5	Đỗ Hiệp Xuân	Hảo	
372	SV5	Vương Văn	Hậu	
373	SV5	Nguyễn Mạnh	Hùng	
374	SV5	Trần Khánh	Huy	
375	SV5	Phạm Nguyễn Phi	Long	
376	SV5	Võ Hồ Từ	Long	
377	SV5	Viên Tấn	Lực	
378	SV5	Nguyễn Thị Ly	Ly	
379	SV5	Nguyễn Thị Mai	Lý	
380	SV5	Phạm Hồng	Ngân	
381	SV5	Lê Nguyễn Tấn	Phát	
382	SV5	Nguyễn Thành	Phát	
383	SV5	Trần Minh	Phát	
384	SV5	Nguyễn Thanh	Tân	
385	SV5	Nguyễn Huy	Thế	
386	SV5	Đinh Bách	Thông	
387	SV5	Bùi Thị Mộng	Tiền	



388	SV5	Lê Thanh	Tuấn	
389	SV5	Châu Thanh	Tùng	
390	SV5	Lê Nhật	Tường	
391	SV5	Bùi Đặng Thảo	Vy	
392	SV6	Bùi Thị Thúy	Hằng	
393	SV6	Đỗ Nguyên	Chương	
394	SV6	Đoàn Thị Anh	Thư	
395	SV6	Hứa Thị	Yến	
396	SV6	Huỳnh Thanh	Phong	
397	SV6	Huỳnh Thị Huyền	Trân	
398	SV6	Lê Thị	Huệ	
399	SV6	Nguyễn Công	Minh	
400	SV6	Nguyễn Minh	Tú	
401	SV6	Nguyễn Ngọc Ánh	Tiên	
402	SV6	Nguyễn Nhật	Khánh	
403	SV6	Nguyễn Quang	Thành	
404	SV6	Nguyễn Thị Mỹ	Tuyền	
405	SV6	Nguyễn Thị Thu	Thảo	
406	SV6	Nguyễn Thị Thùy	Trang	
407	SV6	Nguyễn Thị Trúc	Linh	
408	SV6	Nguyễn Thị Võ	Thảo	
409	SV6	Nguyễn Văn	Nhật	
410	SV6	Phạm Minh	Đức	
411	SV6	Phạm Thị Ánh	Hoa	
412	SV6	Tô Phát	Đạt	
413	SV6	Trần Thành	Nam	
414	SV6	Trần Thị Kim	Hiếu	
415	SV6	Vương Thùy	Vân	
416	SV6	Võ Hoàng Thủy	Tiên	
417	SV7	Nguyễn Tiến	Cường	
418	SV7	Nguyễn Công	Danh	
419	SV7	Nguyễn Văn	Hiển	
420	SV7	Hoàng Thanh	Hiếu	
421	SV7	Nguyễn Đức	Hùng	
422	SV7	Nguyễn Đại	Lộc	
423	SV7	Trần Kim	Phong	

424	SV7	Võ Hồng	Phúc	
425	SV7	Trần Hồng	Quân	
426	SV7	Nguyễn Dương	Quyền	
427	SV7	Đào Ngọc	Sang	
428	SV7	Hồ Tấn	Thanh	
429	SV7	Trương Xuân	Thi	
430	SV7	Lê Văn	Thiện	
431	SV7	Huỳnh Phúc	Thịnh	
432	SV7	Lê Hoàng Minh	Thuận	
433	SV7	Lê Đình	Tịnh	
434	SV7	Nguyễn Nguyên	Tú	
435	SV7	Nguyễn Công	Tuấn	
436	SV7	Lê Văn	Tuấn	
437	SV7	Cao Trần Anh	Tý	
438	SV7	Phan Tuấn	Vũ	

Danh sách có 438 đảng viên./.




TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 01 năm 2020

DANH SÁCH

Đảng viên đạt mức xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ”
(Theo quyết định số 647-QĐ/ĐU ngày 10 tháng 01 năm 2020)

STT	Chi bộ	Họ và tên	Ghi chú
1	11	Trần Trọng Hỷ	
2	14	Trần Quang Sang	
3	SV1	Huỳnh Trung Nhân	
4	SV1	Phạm Văn Tình	
5	SV3	Nguyễn Thanh Lâm	
6	SV3	Bùi Nguyễn Hồng Nhung	
7	SV3	Phan Văn Quân	
8	SV3	Đặng Minh Hòa	
9	SV6	Nguyễn Bình An	

Danh sách có 09 đảng viên ./.



